

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc (biên chế viên chức) trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc khối chính quyền của tỉnh Gia Lai năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quy định số 183-QĐ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị;

Thực hiện Quyết định số 1004-QĐ/TU ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về biên chế cho các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và chính quyền địa phương năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 349/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quyết định biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền địa phương cấp tỉnh và tổng số biên chế cán bộ, công chức của chính quyền địa phương cấp xã, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 632/TTr-SNV ngày 22 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc (biên chế viên chức) trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc khối chính quyền của tỉnh Gia Lai năm 2026 như sau:

- Tổng số biên chế cán bộ, công chức: 7.813 biên chế, trong đó:
 - Các cơ quan, tổ chức hành chính cấp tỉnh: 2.348 biên chế;
 - Các cơ quan, tổ chức hành chính cấp xã:
 - Biên chế giao đến ngày 30/9/2026: 5.436 biên chế;
 - Biên chế giao từ ngày 01/10/2026: 5.280 biên chế.

c) Biên chế chưa phân bổ ngày 01/10/2026: 185 biên chế, để thực hiện công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo kết luận của Bộ Chính trị.

2. Tổng số người làm việc (biên chế viên chức) hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập: 47.909 biên chế, trong đó:

a) Các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh: 10.141 biên chế.

b) Các đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã: 37.768 biên chế.

3. Tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên năm 2026 là: 3.750 người.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ số biên chế được giao tại Điều 1 Quyết định này, giao các cơ quan, đơn vị, địa phương quyết định giao biên chế công chức, biên chế viên chức và số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp cho đơn vị thuộc, trực thuộc theo thẩm quyền theo quy định và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi. Việc quản lý, sử dụng, bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc phải bảo đảm trong phạm vi biên chế, số lượng người làm việc được giao và có vị trí việc làm cụ thể.

2. Giao Sở Nội vụ theo dõi, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng biên chế, số lượng người làm việc của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện điều chuyển công chức giữa các xã, phường theo định hướng, nguyên tắc được Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận, đảm bảo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, hoàn thành trước ngày 30/9/2026.

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc bố trí, sắp xếp, điều chuyển nhân lực để đảm bảo việc quản lý, sử dụng biên chế hiệu quả; đề xuất số lượng hợp đồng lao động đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Giáo dục, Y tế theo quy định hiện hành.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện tinh giản biên chế theo Kết luận của Bộ Chính trị, hoàn chỉnh vị trí việc làm gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định.

3. Đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương có số công chức, viên chức có mặt lớn hơn số biên chế phải cắt giảm khẩn trương xây dựng kế hoạch, giải pháp, lộ trình phù hợp, từng bước sắp xếp đưa về số biên chế giảm theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Kho bạc Nhà nước KV XIII;
- Lưu: VT, C7.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Anh Tuấn